

Số: 878 /KH-PGDĐT

Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và cán bộ quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một hè năm 2020 và năm học 2020-2021

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1595/BGDĐT-TCCB ngày 08/5/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá theo Chuẩn và BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 943/KH-SGDĐT ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về ban hành Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và cán bộ quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo hè năm 2020 và năm học 2020-2021,

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố Thủ Dầu Một ban hành Kế hoạch BDTX giáo viên và cán bộ quản lý của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông ngành GDĐT thành phố Thủ Dầu Một hè năm 2020 và năm học 2020-2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH BỒI DƯỠNG

1. Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát



triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, Phòng GDĐT.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Giáo viên đang chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tại trường mầm non, trường mẫu giáo, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo; giáo viên đang giảng dạy tại trường tiểu học, trường trung học cơ sở.

2. Chủ cơ sở nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở.

III. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Giáo dục mầm non

a) Chương trình bồi dưỡng 01

- Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ năm học giáo dục mầm non (đối với giáo viên), cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học cấp học mầm non (đối với cán bộ quản lý) áp dụng trong cả nước.

- Theo từng năm học, Bộ GDĐT quy định cụ thể các nội dung bồi dưỡng về chủ trương, chính sách phát triển giáo dục mầm non; chương trình giáo dục mầm non, các hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục mầm non; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục mầm non.

b) Chương trình bồi dưỡng 02

- Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non (đối với giáo viên) và cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non (đối với cán bộ quản lý) theo từng thời kỳ của địa phương.

- Theo từng năm học, Sở GDĐT quy định cụ thể các nội dung bồi dưỡng về phát triển giáo dục mầm non của địa phương, thực hiện chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án, đề án, chương trình để triển khai kế hoạch BDTX (nếu có).

c) Chương trình bồi dưỡng 03

- Nội dung chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm (đối với giáo viên), bồi dưỡng phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm (đối với cán bộ quản lý), kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.

- Giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường. Số lượng mô đun tự chọn hằng năm thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

2. Giáo dục phổ thông

Chương trình BDTX giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông thuộc hình thức bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm, bao gồm:

a) Chương trình bồi dưỡng 01

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của giáo dục phổ thông: Bộ GDĐT quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục phổ thông; chương trình giáo dục phổ thông, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông (đối với giáo viên và cán bộ quản lý); kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông (đối với giáo viên).

b) Chương trình bồi dưỡng 02

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phổ thông theo từng thời kỳ của mỗi địa phương: Sở GDĐT quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển giáo dục phổ thông của địa phương, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch BDTX (nếu có).

c) Chương trình bồi dưỡng 03

Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp (đối với giáo viên), năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường (đối với cán bộ quản lý) theo yêu cầu vị trí việc làm: Giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp (đối với giáo viên), nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường (đối với cán bộ quản lý) đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

IV. THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình BDTX đảm bảo thời lượng 120 tiết/năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học);
- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học);

- Chương trình bồi dưỡng 03: 01 tuần/năm học (40 tiết/năm học);

2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của địa phương trong từng năm học, Phòng GDĐT thành phố Thủ Dầu Một có thể thay đổi thời lượng chương trình bồi dưỡng 01 và chương trình bồi dưỡng 02 phù hợp nhưng không thay đổi thời lượng Chương trình BDTX bắt buộc trong năm học của mỗi giáo viên, cán bộ quản lý (đảm bảo thời lượng 120 tiết/năm);

3. Căn cứ nội dung chương trình bồi dưỡng 03, giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non tự chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu cá nhân trong năm đảm bảo thời lượng theo quy định.

V. LOẠI HÌNH TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG

1. Tập trung

Thực hiện bồi dưỡng tập trung; hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung BDTX đáp ứng nhu cầu của giáo viên, cán bộ quản lý trong học tập BDTX; tạo điều kiện cho giáo viên, cán bộ quản lý có cơ hội được trao đổi, chia sẻ, thảo luận về chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng thực hành.

2. Từ xa

Thực hiện bồi dưỡng từ xa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, cán bộ quản lý bảo đảm các yêu cầu về mục đích, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp, thời lượng bồi dưỡng được quy định trong Chương trình BDTX.

3. Bán tập trung

Kết hợp loại hình tổ chức bồi dưỡng tập trung và từ xa, đảm bảo hiệu quả và yêu cầu BDTX giáo viên, cán bộ quản lý.

VI. KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG

1. Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX.

2. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

3. Xếp loại kết quả:

a) Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

b) Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu.

4. Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX thì được cấp chứng chỉ hoàn thành kế hoạch BDTX. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý.

5. Cấp chứng chỉ BDTX

Cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX chủ trì, phối hợp Phòng GDĐT đánh giá kết quả BDTX theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của giáo viên, cán bộ quản lý

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân; nghiêm túc thực hiện các quy định về BDTX.

2. Trách nhiệm của bộ phận chuyên môn Phòng GDĐT

- Căn cứ vào Kế hoạch này và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên các phòng chuyên môn - Sở GDĐT theo chức năng, nhiệm vụ, ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể để thực hiện cho từng cấp học.

- Tổng hợp báo cáo gửi bộ phận Tổ chức cán bộ Phòng GDĐT.

3. Phòng bộ phận Tài chính Phòng GDĐT

Chuẩn bị kinh phí tổ chức các lớp BDTX và quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Bộ phận Tổ chức cán bộ Phòng GDĐT

- Lập kế hoạch về công tác BDTX ngành GDĐT thành phố.

- Theo dõi và tổng hợp báo cáo chung về công tác BDTX.

5. Trách nhiệm của Trường được chọn thực hiện công tác BDTX

Tạo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác BDTX giáo viên và cán bộ quản lý.

Trên đây là Kế hoạch BDTX giáo viên và cán bộ quản lý ngành GDĐT thành phố hệ năm 2020 và năm học 2020-2021. Phòng GDĐT đề nghị các bộ phận chuyên môn Phòng GDĐT và các đơn vị nghiêm túc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các bộ phận CM Phòng GDĐT;
- Các trường, Nhóm, lớp trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Chật